

## Tuần 11

# TẬP ĐỌC ÔNG TRẠNG THẢ DIỀU

### I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc trọn tru, lưu loát toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng kể chậm rãi, cảm hứng ca ngợi.

2. Hiểu ý nghĩa của câu chuyện : Ca ngợi chú bé Nguyễn Hiền thông minh, có ý chí vượt khó nên đã đỗ Trạng nguyên khi mới 13 tuổi.

### II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK.

### III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – MỞ ĐẦU : GV giới thiệu chủ điểm *Có chí thì nên*, tranh minh họa chủ điểm (Một chú bé chăn trâu, đứng ngoài lớp nghe lởm thầy giảng bài ; những em bé đội mưa gió đi học ; những cậu bé chăm chỉ, miệt mài học tập, nghiên cứu).

#### B – DẠY BÀI MỚI

**1. Giới thiệu bài :** *Ông Trạng thả diều* – là câu chuyện về một chú bé thân đồng Nguyễn Hiền – thích chơi diều mà ham học, đã đỗ Trạng nguyên khi mới 13 tuổi, là vị Trạng nguyên trẻ nhất của nước ta. (HS quan sát tranh minh họa bài đọc trong SGK.)

225

*Sau vì nhà nghèo quá, chú phải bỏ học. Ban ngày, đi chăn trâu, dù mưa gió thế nào, chú cũng đứng ngoài lớp nghe giảng nhở. Tối đến, chú đợi bạn học thuộc bài mới mượn vở về học. Đã học thì cũng phải đèn sách như ai nhưng / sách của chú là lưng trâu, nên cát, bút là ngón tay hay mảnh gạch vỡ ; còn đèn / là vỏ trứng thả đom đóm vào trong.*

#### 3. Củng cố, dặn dò

– GV hỏi : Truyện đọc này giúp em hiểu ra điều gì ?

(+ Làm việc gì cũng phải chăm chỉ, chịu khó mới thành công.

+ Nguyễn Hiền rất có chí. Ông không được đi học, thiếu cả bút, giấy nhưng nhờ quyết tâm vượt khó đã trở thành Trạng nguyên trẻ nhất nước ta.

+ Em được bố mẹ chiều chuộng, không thiếu thứ gì nhưng học chưa giỏi vì chưa chăm chỉ bằng một phần nhỏ của ông Nguyễn Hiền.

+ Nguyễn Hiền là một tấm gương sáng cho chúng em noi theo...)

– GV nhận xét tiết học. Nhắc HS về nhà tiếp tục HTL bài thơ *Nếu chúng mình có phép lạ*, chuẩn bị cho tiết CT sắp tới.

## 2. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài

### a) Luyện đọc

– HS tiếp nối nhau đọc 4 đoạn – 2, 3 lượt (xem mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn. GV kết hợp sửa lỗi cách đọc của HS ; hướng dẫn HS hiểu nghĩa các từ được chú thích cuối bài.

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai em đọc cả bài.

– GV đọc diễn cảm toàn bài với giọng kể chậm rãi, cảm hứng ca ngợi, nhấn giọng (tự nhiên) những từ ngữ nói về đặc điểm tính cách, sự thông minh, tính cẩn cù, chăm chỉ, tinh thần vượt khó của Nguyễn Hiền : *ham thả diều, kinh ngạc, lạ thường, hai mươi, lưng trâu, ngón tay, mảnh gạch, vỏ trứng, bay cao, vi vút, vượt xa, mươi ba tuổi, trẻ nhất*. Đoạn kết truyện đọc với giọng sảng khoái.

### b) Tìm hiểu bài

– HS đọc thành tiếng, đọc thầm đoạn văn (từ đâu đến vẫn có thì giờ chơi diều), tìm những chi tiết nói lên tư chất thông minh của Nguyễn Hiền. (Nguyễn Hiền học đến đâu hiểu ngay đến đấy, trí nhớ lạ thường : có thể thuộc hai mươi trang sách trong ngày mà vẫn có thì giờ chơi diều.)

– HS đọc thành tiếng đoạn văn còn lại, trả lời các câu hỏi :

+ *Nguyễn Hiền ham học và chịu khó như thế nào ?* (Nhà nghèo, Hiền phải bỏ học nhưng ban ngày đi chăn trâu, Hiền đứng ngoài lớp nghe giảng nhò. Tối đến, đợi bạn học thuộc bài rồi mượn vở của bạn. Sách của Hiền là lưng trâu, nền cát ; bút là ngón tay, mảnh gạch vỡ, đèn là vỏ trứng thả đom đóm vào trong. Mỗi lần có kì thi, Hiền làm bài vào lá chuối khô nhờ bạn xin thầy chấm hộ.)

+ *Vì sao chú bé Hiền được gọi là "ông Trạng thả diều" ?* (Vì Hiền đỗ Trạng nguyên ở tuổi 13, khi vẫn còn là một chú bé ham thích chơi diều.)

– Trả lời câu hỏi 4. Một HS đọc câu hỏi. Cả lớp suy nghĩ, trao đổi ý kiến, nêu lập luận, thống nhất câu trả lời đúng. GV kết luận : Mỗi phương án trả lời đều có mặt đúng. Nguyễn Hiền "tuổi trẻ tài cao", là người "công thành danh toại", nhưng điều mà câu chuyện muốn khuyên ta là "có chí thì nên". Câu tục ngữ "Có chí thì nên" nói đúng nhất ý nghĩa của truyện.

### c) Hướng dẫn đọc diễn cảm

– HS tiếp nối nhau đọc 4 đoạn. GV hướng dẫn (đơn giản) để HS tìm giọng đọc của bài và đọc diễn cảm phù hợp với diễn biến câu chuyện.

– GV hướng dẫn HS cả lớp luyện đọc và thi đọc diễn cảm 1 – 2 đoạn tiêu biểu. Trình tự thực hiện như đã hướng dẫn. Có thể chọn đoạn sau :

*Thầy phải kinh ngạc vì cháu học đến đâu hiểu ngay đến đó / và có trí nhớ lạ thường. Có hôm, cháu thuộc hai mươi trang sách mà vẫn có thì giờ chơi diều.*